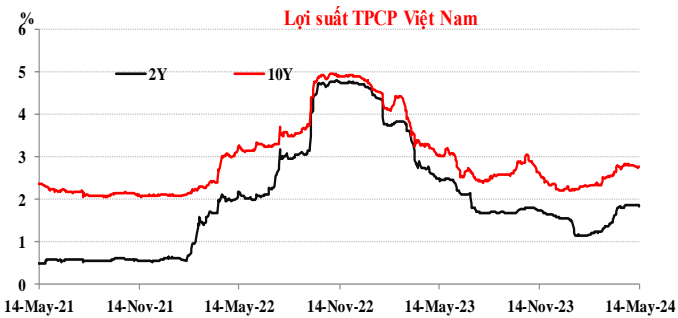


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.28	-0.02	5.28	0.02	3Y	1.86	-0.017
1W	4.49	-0.02	5.33	0.00	5Y	2.03	-0.004
2W	4.67	-0.01	5.40	0.01	7Y	2.29	0.012
1M	4.80	0.00	5.43	0.02	10Y	2.76	0.007
2M	4.90	-0.03	5.50	0.00	15Y	2.97	0.001
3M	4.93	-0.02	5.58	0.02			
6M	5.00	0.00	5.64	0.04			
9M	5.00	-0.04	5.73	0.07			
1Y	5.33	0.02	5.76	0.08			

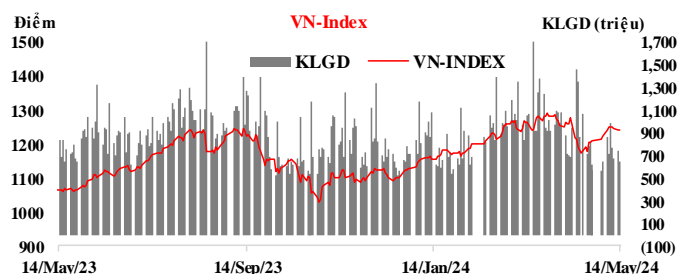


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNNHN 14/05/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	8,000.00	2,996.21	1,738.58	1,257.63	7,613.90
Sell Outright	-	550.00	550.00	-	67,290.00
Tổng				1,257.63	

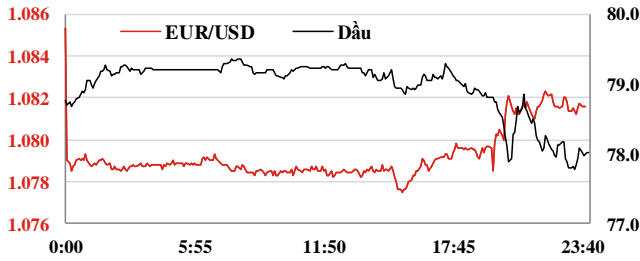
Chứng khoán ngày 14/05/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1243.28	236.95	91.62
%/ngày	0.25%	0.25%	0.15%
%/29/12/2023	10.0%	2.6%	5.3%
KLGD (tr.đ.vị)	640.49	83.07	40.5
GTGD (tỷ đ)	15613.40	1429.05	491.81
NĐINN mua (tỷ đ)	1134160	63.82	31.47
NĐINN bán (tỷ đ)	1866332	74.97	14.05



Tin trong nước ngày 14/05

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 14/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.269 VND/USD, tăng 03 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.455 VND/USD, không thay đổi so với phiên 13/05. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 80 đồng ở chiều mua vào và 70 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.750 VND/USD và 25.820 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 14/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở kỳ hạn 1M so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 4,28%; 1W 4,49%; 2W 4,67% và 1M 4,80%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,02 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giữ nguyên ở kỳ hạn 1W; giao dịch tại: ON 5,28%; 1W 5,33%; 2W 5,40%, 1M 5,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn 3Y và 5Y, tăng ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,86%; 5Y 2,03%; 7Y 2,29%; 10Y 2,76%; 15Y 2,97%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 8.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 2.996,21 tỷ đồng trúng thầu, có 1.738,58 tỷ đồng đáo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 550 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 3,75%, có 550 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 1.257,63 tỷ đồng ra thị trường, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường giữ ở mức 67.290 tỷ đồng, khối lượng trên kênh cầm cố tăng lên 7.613,9 tỷ.
- Thị trường vàng:** Sáng ngày 14/05, NHNN tổ chức phiên đấu thầu vàng miếng SJC với tổng khối lượng chào thầu là 16.800 lượng. Có 8 đơn vị trúng thầu với 8.100 lượng vàng. Giá trúng cao nhất và thấp nhất lần lượt là 87,73 triệu đồng/lượng và 87,72 triệu đồng/lượng. Đây là phiên gọi thầu lần thứ 5 của NHNN và là phiên thứ 3 được diễn ra. Giá cọc được đưa ra 87,7 triệu đồng/lượng (giảm từ mức 88 triệu đồng/lượng công bố trước đó), tăng 2,4 triệu đồng/lượng so với phiên gọi thầu trước đó.
- Thị trường chứng khoán:** Các chỉ số trên thị trường chứng khoán phiên hôm qua cùng tăng nhưng khối lượng giao dịch chưa cải thiện rõ ràng. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,10 điểm (+0,25%) đạt mức 1.243,28 điểm; HNX-Index nhích 0,59 điểm (+0,25%) lên 236,95 điểm; UPCoM-Index thêm 0,14 điểm (+0,15%) lên mức 91,62 điểm. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ với giá trị giao dịch trên 17.500 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng hơn 730 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được của giải pháp giảm thuế VAT 2% theo Nghị quyết số 110,** Chính phủ trình Quốc hội xem xét, cho phép tiếp tục thực hiện chính sách giảm 2% thuế VAT đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng thuế suất thuế VAT 10% trong 6 tháng cuối năm 2024 và giao CP tổ chức, thực hiện. CP cho biết, việc áp dụng chính sách giảm 2% thuế VAT này sẽ giảm thu NSNN khoảng 24.000 tỷ đồng. Như vậy, nếu tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế VAT cho 6 tháng cuối năm, dự kiến cả năm 2024 giảm thu khoảng 47.488 tỷ đồng.



	14 May 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.01	-0.19%	-0.38%	3.63%
USD/CNY	7.23	0.01%	0.21%	1.90%
USD/EUR	0.92	-0.28%	-0.61%	2.02%
USD/JPY	156.42	0.14%	1.12%	10.89%
USD/KRW	1364.79	-0.10%	0.44%	5.44%
USD/SGD	1.35	-0.12%	-0.18%	2.46%
USD/TWD	32.32	-0.23%	-0.23%	5.35%
USD/THB	36.60	-0.41%	-0.68%	6.55%
USD/VND Trung tâm	24269	0.01%	0.11%	1.69%
USD/VND LNH	25455	0.00%	0.18%	4.97%
USD/VND tự do	25765	0.05%	0.52%	4.14%
Vàng	2357.97	0.94%	1.91%	14.32%
Dầu WTI	78.02	-1.39%	-0.46%	8.89%

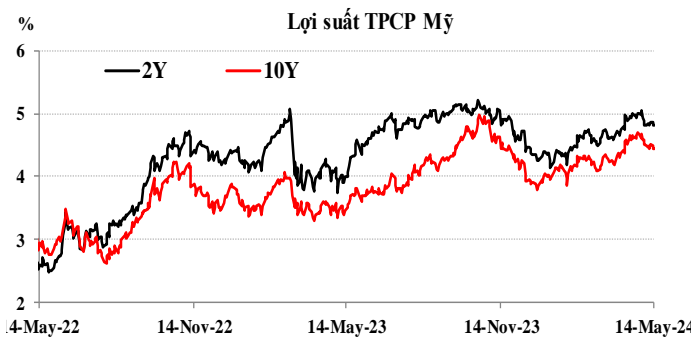
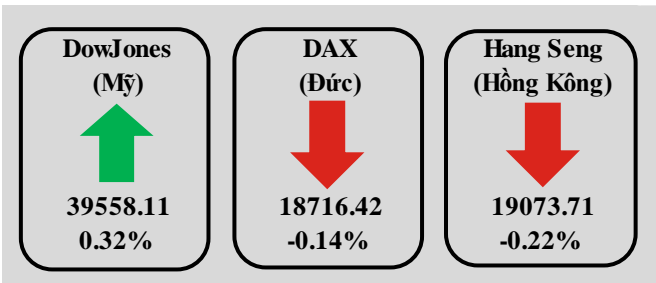
Tin quốc tế

▪ **Chủ tịch Fed Jerome Powell có bài phát biểu quan trọng về lạm phát và CSTT Mỹ, bên cạnh đó dữ liệu PPI tại Mỹ phát đi các tín hiệu trái chiều.** Trong sự kiện của Hiệp hội Ngân hàng tại Amsterdam, ông Powell nhận định quá trình hạ nhiệt lạm phát đã chậm lại đáng kể trong năm 2024. Theo đó, ông cho rằng câu hỏi phù hợp bây giờ là “liệu Fed có phải duy trì lãi suất hiện tại lâu hơn dự tính trước đây hay không?”. Tuy vậy, ông cũng khẳng định không kỳ vọng Fed sẽ tiếp tục nâng LSCS xét trên dữ liệu hiện có. Những phát biểu này của vị Chủ tịch Fed nhất quán với cuộc họp báo của ông sau cuộc họp CSTT của Fed ngày 30/04. Tiếp theo, liên quan đến chỉ số giá sản xuất, PPI toàn phần và PPI lõi tại Mỹ cùng tăng 0,5% m/m trong tháng 4, vượt qua dự báo lần lượt tăng 0,3% và 0,2% của giới chuyên gia. Mặc dù vậy, số liệu của tháng 3 trước đó đã được điều chỉnh, PPI toàn phần và PPI lõi của tháng này cùng ghi nhận mức giảm 0,1% m/m, điều chỉnh từ kết quả cùng tăng 0,2% theo báo cáo kỳ trước. So với cùng kỳ năm 2023, PPI toàn phần và PPI lõi tháng 4 lần lượt tăng 2,2% và 3,1% y/y trong tháng 4, cùng tăng tốc so với mức 1,8% và 2,8% của tháng 3. Hôm nay, thị trường tiếp tục chờ đợi các thông tin quan trọng liên quan đến chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần và CPI lõi tại Mỹ, được công bố vào 19:30 theo giờ Việt Nam. Dữ liệu này có thể làm thay đổi kỳ vọng của thị trường về thời điểm và tốc độ cắt giảm LSCS của Fed trong tương lai. Hiện tại, theo dự báo chiếm ưu thế của CME, Fed có khả năng cắt giảm LSCS lần đầu tiên vào cuộc họp ngày 18/09, và tiếp tục lần thứ 2 vào ngày 18/12, đưa LSCS cuối năm 2024 về mức 4,75% - 5,0%.

▪ **Thị trường lao động Anh ghi nhận một số chỉ báo quan trọng.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại nước này tăng 8,9 nghìn đơn trong tháng 4 sau khi giảm 2,4 nghìn ở tháng trước đó chưa lớn như mức tăng 13,9 nghìn theo dự báo. Hiện tại, tổng số đơn xin trợ cấp ở khoảng 1,58 triệu đơn, tăng 29,3 nghìn kể từ đầu năm. Tiếp theo, tỷ lệ thất nghiệp tại quốc gia này ở mức 4,3% trong tháng 4, tăng nhẹ lên từ 4,2% của tháng 3 và khớp với dự báo. Cuối cùng, thu nhập bình quân người lao động Anh tăng 5,7% 3m/y trong 3 tháng 02-03-04, bằng với mức tăng của 3 tháng 01-02-03 và cao hơn mức tăng 5,3% theo dự báo.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
14-05	13:00	***	Thay đổi trợ cấp thất nghiệp tại Anh	8,9K	13,9K	-2,4K
14-05	13:00	**	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T4	5,7	5,3	5,7
14-05	19:30	***	PPI lõi Mỹ mm T4	0,5	0,2	-0,1
14-05	19:30	***	PPI Mỹ mm T4	0,5	0,3	-0,1
14-05	21:00	***	Chủ tịch Fed Powell phát biểu			
15-05	8:30	***	Chỉ số tiền lương tại Úc qq Q1		0,9	0,9
15-05	19:30	***	CPI lõi Mỹ mm T4		0,3	0,4
15-05	19:30	***	CPI toàn phần Mỹ mm T4		0,4	0,4
15-05	19:30	***	Doanh số bán lẻ lõi Mỹ mm T4		0,2	1,1
15-05	19:30	***	Doanh số bán lẻ toàn phần Mỹ mm T4		0,4	0,7

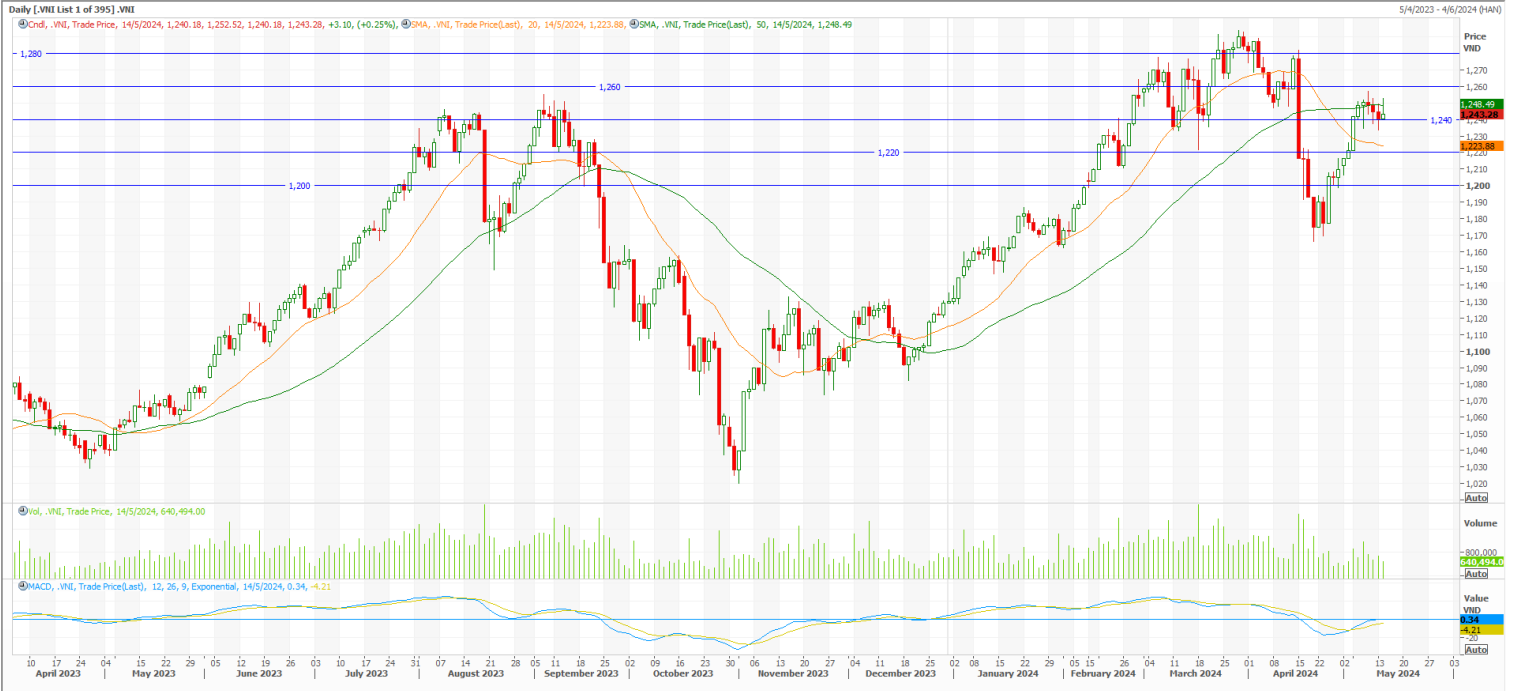


Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	12/6/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	6/6/2024
Anh	GBP	5,0%	5,25%	3/8/2023	20/6/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	14/6/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	18/6/2024

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ, đóng cửa tại 1.243,28 điểm. VN-Index tiếp tục dao động trong biên độ hẹp, quanh ngưỡng hỗ trợ 1240 điểm. Thanh khoản của thị trường cũng duy trì ở mức tương đối thấp với khoảng gần 650 triệu cổ phiếu được giao dịch mỗi phiên, cho thấy niềm tin của thị trường chưa thực sự quay trở lại. Tình trạng trầm lắng có thể tiếp tục diễn ra trong những phiên tiếp theo, VN-Index tạm thời tích lũy đi ngang quanh ngưỡng 1240 điểm, sau đó có thể đi lên một nhịp ngắn, thử thách ngưỡng kháng cự gần nhất ở khoảng 1260 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn